

5. Cho hình chóp S.ABC. trong các miền tam giác SAB, SBC, SCA lần lượt lấy các điểm L, M, N sao cho các đường thẳng LM, MN, NL đều cắt mp(ABC).
- Xác định các giao điểm I, J, K của mp(ABC) lần lượt với các đường thẳng LM, MN, NI.
 - Chứng minh rằng : I, J, K thẳng hàng.
 - Xác định thiết diện của hình chóp với (LMN)

Chương II**QUAN HỆ SONG SONG****A. HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG.**

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình thang, đáy lớn AB. Gọi M, N lần lượt là trung điểm SA, SB.
Chứng minh rằng : MN // CD.

2. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình vuông. Gọi H, K lần lượt trên SA, SB sao cho $\frac{SH}{SA} = \frac{SK}{SB} = \frac{1}{3}$
Chứng minh rằng : HK // CD.

3. Cho tứ diện ABCD. Gọi I, J lần lượt là trọng tâm ΔABC và ΔABD .
Chứng minh rằng : IJ // CD.

4. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình bình hành. Gọi M, N, P, Q lần lượt là trung điểm SA, SC, CD, AD.
Chứng minh rằng : MN // PQ.

5. Cho tứ diện ABCD. Gọi M, N, P, Q, R, S lần lượt là trung điểm của AB, CD, BC, AD, AC, BD.
- Chứng minh rằng : MPNQ là hình bình hành.
 - Chứng minh rằng : MN, PQ, RS đồng quy tại trung điểm của mỗi đoạn.

B. GIAO TUYẾN HAI MẶT PHẲNG

1. Cho tứ diện ABCD. Gọi I, J lần lượt là trung điểm BC, AC, và $M \in AD$. Tìm

giao tuyến (MJJ) và (ABD).

2. Cho hình chóp SABCD, đáy hình vuông. Gọi $M \in SC$. Tìm giao tuyến (MAD) và (SBC).
3. Cho tứ diện ABCD. Gọi M, N lần lượt là trung điểm AB, AC. Tìm giao tuyến (BCD) và (DMN).
4. Cho hình chóp SABCD có đáy là hình vuông. Gọi I, K lần lượt là trung điểm SB, SD. Tìm giao tuyến :
 - a/ (CDI) và (SAB).
 - b/ (AIK) và (ABCD)
 - c/ (KBC) và (SAD)
5. Cho tứ diện ABCD. Gọi M, N là trung điểm AB, AC. Mặt phẳng (α) chứa MN cắt CD, BD tại E, F.
 - a/ Chứng minh rằng : MNEF là hình thang.
 - b/ Xác định (α) để MNEF là hình bình hành.
6. Cho hình chóp SABCD, đáy là hình bình hành. Gọi M, N lần lượt là trung điểm SA, SB và E $\in SC$.
 - a/ Tìm giao tuyến (MBC) và (SAD).
 - b/ Gọi F là giao điểm của SD và (MNE). Chứng minh rằng : MNEF thường là hình thang.
7. Cho hình chóp SABCD đáy hình vuông, tâm O. Gọi H, K lần lượt trên SA, SD sao cho HK song song AD.
 - a/ Tìm giao tuyến (SAB) và (HCD); (OHK) và (ABCD).
 - b/ Mặt phẳng (α) chứa HK và cắt SC, SD tại M, N. Chứng minh rằng : HKMN là hình thang. Khi nào HKMN là hình thoi.
8. Cho hình chóp SABCD đáy là hình thang, đáy lớn AB. Gọi I, J lần lượt là trung điểm AD, BC và G là trọng tâm ΔSAB
 - a/ Tìm $(SIJ) \cap (SAB)$ và $(GIJ) \cap (SAB)$
 - b/ Xác định thiết diện của hình chóp với (GIJ). Thiết diện là hình gì?

C. ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG MẶT PHẲNG

- Cho hình chóp SABC. Gọi M, N lần lượt là trung điểm AB, SB.
Chứng minh rằng : SA // (CMN).
- Cho hình chóp ABCD có đáy lớn là hình bình hành, tâm O. Gọi M, N lần lượt là trung điểm AB, AD và I, J lần lượt trên SM, SN sao cho:

$$\frac{SI}{SM} = \frac{SJ}{SN} = \frac{2}{3}$$

- a/ Chứng minh rằng : MN // (SBD)
 - b/ Chứng minh rằng : IJ // (SBD)
 - c/ Chứng minh rằng : SC // (IJO)
- Cho tứ diện ABCD. Gọi G là trọng tâm ΔABD và M $\in BC$ thỏa MB = 2MC.
Chứng minh rằng : MG // (ACD)
 - Cho hình chóp ABCD có đáy hình thang, đáy lớn AD. Gọi M, N, P lần lượt là trung điểm AB, CD, SA.
Chứng minh rằng : MN // (SBC), SB // (MNP), SC // (MNP)
 - Cho hình chóp ABCD có đáy là hình vuông tâm O. Gọi M, K lần lượt là trung điểm SB, SD.
Chứng minh rằng : BD // (AMK); MO // (SCD); SB // (AKO)
 - Cho hình chóp ABC. Gọi M, N lần lượt trên AB, BC, mp(α) qua MN và song song SB cắt SA, SC tại Q, P.
Chứng minh rằng : MNPQ là hình thang
 - Cho hình chóp ABCD có đáy là hình vuông. Gọi M, N lần lượt là trung điểm SA, SD. Mp(α) qua MN cắt SB, SC tại Q; P.
 - a/ Chứng minh rằng : BC // (MNPQ)
 - b/ Chứng minh rằng : MNPQ là hình thang. Khi nào MNPQ là hình bình hành ?
 - Cho hình chóp ABCD đáy hình thang, đáy lớn AD. Gọi M, N lần lượt là

trung điểm của AB, CD. Gọi P ∈ SD

a/ Chứng minh rằng : AD // (MNP)

b/ Hình tính thiết diện của hình chóp SABCD và (MNP)

c/ Gọi I là giao điểm AB và CD. Tìm điều kiện của M để thiết diện trên là hình bình hành.

9. Cho hình chóp SABCD. M, N là hai điểm trên AB, CD. (α) là mặt phẳng qua MN và song song SA.

a/ Tìm các giao tuyến của (α) với (SAB) và (SAC)

b/ Xác định thiết diện của hình chóp với (α)

c/ Tìm điều kiện của MN để thiết diện là hình thang.

10. Cho hình chóp SABCD, đáy là hình bình hành tâm O. M là trung điểm SB. Xác định thiết diện của hình chóp với mặt phẳng (α) trong các trường hợp sau:

a/ (α) qua M và song song với SO, AD

b/ (α) qua O và song song với AM, SC

D. HAI MẶT PHẲNG SONG SONG

1. Cho hình chóp SABCD có đáy là hình bình hành. Gọi M, N, P lần lượt là trung điểm SA, SB, BC.

Chứng minh rằng : (MNP) // (SCD)

2. Cho tứ diện ABCD. Gọi I, J, K lần lượt là trung điểm AC, BC, CD

Chứng minh rằng : (IJK) // (ABD)

3. Cho hình chóp SABCD có đáy là hình bình hành tâm O. Gọi M, N lần lượt là trung điểm SA, SD.

Chứng minh rằng : (OMN) // (SBC)

4. Cho hình chóp SABCD đáy hình thang, đáy lớn AB. Gọi I, J, K lần lượt là trung điểm SA, AD, BC.

Chứng minh rằng : (IJK) // (SCD).

5. Từ các đỉnh của hình bình hành ABCD, dựng các nửa đường thẳng Ax, By,

Bài tập TOÁN - Khối 11 - Học kỳ I

51

Cz. Dł song song và ở cùng phía đối với mp (ABCD). Một mặt phẳng (α) cắt Ax, By, Cz, Dł lần lượt tại A', B', C', D'.

- a/ Chứng minh rằng : mp (AA', BB') // mp (CC', DD')
- b/ Chứng tỏ A'B'C'D' là hình bình hành
- c/ Chứng minh rằng : AA' + CC' = BB' + DD'.

E. HÌNH LĂNG TRỤ

1. Cho hình lăng trụ tam giác ABC . A'B'C'. Gọi H là trung điểm A'B'.
 - a/ Chứng minh rằng : CB' // mp (AHC')
 - b/ Tìm giao tuyến (AB'C') và (A'BC)
2. Cho lăng trụ ABC. A'B'C'. Gọi I, I' lần lượt là trung điểm BC, B'C'
 - a/ Chứng minh rằng : AI // A'I'.
 - b/ Tìm giao điểm IA' và mp (AB'C')
3. Cho hình hộp ABCD. A'B'C'D'
 - a/ Tìm giao tuyến (BA'C') và (ABCD)
 - b/ Chứng minh rằng : mp (BDA') // mp (B'D'C)
 - c/ Tìm giao điểm B'D và mp (BA'C')

ÔN TẬP CHƯƠNG II

1. Cho hình chóp SABCD. Gọi M, N lần lượt trên AB, CD và mp (α) qua MN song song với SA.
 - a/ Tìm các giao tuyến của (α) với (SAB) và (SAC)
 - b/ Xác định thiết diện của hình chóp với (α)
 - c/ Tìm điều kiện của MN để thiết diện là hình thang
2. Cho tứ diện ABCD. Gọi I, K lần lượt là trung điểm AD và BD. Một mặt phẳng (α) qua IK cắt CA, CB lần lượt tại M, N.
 - a/ Tứ giác MNKI có tính chất gì ? Với vị trí nào của (α) tứ giác đó là hình bình hành?

- b/ Gọi O là giao điểm MI và NK. Chứng tỏ rằng O luôn luôn nằm trên đường thẳng cố định.
- c/ Gọi $d = (\alpha) \cap (OAB)$. Chứng minh rằng : Khi (α) thay đổi thì d luôn nằm trong một mặt phẳng cố định.
3. Cho hình hộp ABCD.A'B'C'D'. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của 2 cạnh AA' và CC'. Gọi P \in DD'
- a/ Xác định giao điểm Q của BB' và (MNP).
- b/ Mặt phẳng (MNP) cắt hình hộp theo 1 thiết diện. Thiết diện đó có tính chất gì?
- c/ Tìm $(MNP) \cap (ABCD)$

Chương III

QUAN HỆ VUÔNG GÓC

A. ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC MẶT PHẲNG

1. Cho tứ diện ABCD có mặt ABC và ABD là tam giác vuông tại B, mặt BCD là tam giác vuông tại C.
- a/ Chứng minh rằng : $AB \perp (BCD)$
- b/ Chứng minh rằng : $CD \perp (ABC)$
- c/ Gọi BH là đường cao ΔABC . Chứng minh rằng : $BH \perp (ACD)$
2. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình thoi tâm O và $SA = SC, SB = SD$.
- a/ Chứng minh rằng : $SO \perp (ABCD)$
- b/ Gọi I, J lần lượt là trung điểm BA, CB. Chứng minh rằng : (SBD) là mặt trung trực IJ.
3. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình vuông và $SA \perp (ABCD)$
- a/ Chứng minh rằng : $BD \perp (SAC)$
- b/ Gọi I, J lần lượt là trung điểm SC, SD. Chứng minh rằng : $IJ \perp (SAD)$
4. Cho hình vuông ABCD. Gọi H, K lần lượt là trung điểm của AB, AD. Trên đường thẳng vuông góc với $(ABCD)$ tại H, lấy 1 điểm S. Chứng minh rằng :